

Bản án số: 61/2018/HS-PT

Ngày: 05/02/2018

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Ngôn

Các Thẩm phán: 1. Ông Phan Thanh Nguyễn

2. Ông Nguyễn Tuấn Anh

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thắng – Thư ký Tòa án nhân dân
Thành phố Hồ Chí Minh

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia
phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Diễm Khanh – Kiểm sát viên

Ngày 05 tháng 02 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 697/HSPT ngày 27/12/2017 đối với bị cáo Đỗ Nam S do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 177/2017/HSST ngày 17/11/2017 của Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo có kháng cáo:

Đỗ Nam S; Giới tính: Nam; Sinh năm: 1992 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Thường trú: Đường C, phường T, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đỗ Văn Minh T và bà Nguyễn Thị K; Hoàn cảnh gia đình: có vợ là bà Nguyễn Thị Thu T 01 con (sinh năm 2016); Tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/3/2017 đến ngày 30/6/2017 thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

Bị tạm giam lần thứ hai ngày: 02/11/2017 - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 50 ngày 22/3/2017, Đỗ Nam S điều khiển xe máy biển số: 59D1-587.87 chở Trần Khánh L từ Quận M sang Quận B đi tìm tài sản để chiếm đoạt. Khi đến hẻm A đường N thuộc phường I, Quận B, L, S phát hiện

bà Lê Thị Mỹ D đang đi bộ, tay cầm điện thoại sử dụng. S chạy xe bám theo bà D vào hẻm A, L nhảy xuống xe chạy bộ giật lấy điện thoại bà D đang sử dụng rồi nhảy lên xe để S chờ tẩu thoát. Chị Lê Thị Mỹ D bị giật điện thoại tri hô thì quần chúng nhân dân đuổi chặn bắt giữ được Đỗ Nam S, Trần Khánh L cùng vật chứng giao Công an phường lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Kết luận định giá tài sản số: 89/KL-HĐĐGTTHS ngày 10/4/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự Ủy ban nhân dân Quận B kết luận: 01 điện thoại di động Samsung J7 màu vàng đồng, theo Quyết định trưng cầu định giá số 120 ngày 29/3/2017 của Cơ quan cảnh sát điều tra, tính đến thời điểm bị xâm phạm, có giá trị là 3.000.000 đồng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 177/2017/HSST ngày 17/11/2017 của Tòa án nhân dân Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Đỗ Nam S phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 136; điểm g, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 và Điều 20 Bộ luật hình sự:

Xử phạt: bị cáo Đỗ Nam S 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 02/11/2017 nhưng được trừ đi thời hạn tạm giam trước từ ngày 22/3/2017 đến ngày 30/6/2017.

Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên phạt bị cáo Trần Khánh L 01 năm 6 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”. Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn giải quyết về vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 24/11/2017 bị cáo Đỗ Nam S có đơn kháng cáo với nội dung xin được giảm thời gian chấp hành hình phạt tù.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh sau khi tóm tắt hành vi phạm tội, hậu quả tội phạm mà bị cáo thực hiện đã đề nghị:

Bị cáo Đỗ Nam S đã bị Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội: “Cướp giật tài sản” là đúng người, đúng tội.

Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Đỗ Nam S có đơn kháng cáo. Đơn kháng cáo của bị cáo làm trong hạn luật định là hợp lệ.

Xét thấy, bị cáo Đỗ Nam S cướp giật tài sản có giá trị 3.000.000 (ba triệu) đồng. Khi xét xử, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng điểm g, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự để xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Mức hình phạt 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm tuyên phạt bị cáo là thỏa đáng, không nặng. Bị cáo kháng cáo xin được giảm án, nhưng tại phiên tòa phúc thẩm không có tình tiết giảm nhẹ nào mới, để có thể xem xét cho bị cáo được giảm hình phạt tù.

Vì vậy, căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đỗ Nam S mà giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

Tuyên bố bị cáo Đỗ Nam S phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 136; điểm g, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009.

Xử phạt bị cáo Đỗ Nam S 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, như Bản án sơ thẩm đã tuyên.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Đỗ Nam S khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với bản án sơ thẩm đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm cho bị cáo được giảm thời gian chấp hành hình phạt tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Bị cáo Đỗ Nam S có hành vi công khai, nhanh chóng chiếm đoạt tài sản của người khác rồi tẩu thoát. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Cướp giật tài sản”. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng Điều 136 của Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 24/11/2017 bị cáo Đỗ Nam S có đơn kháng cáo. Đơn kháng cáo của bị cáo làm trong hạn luật định là hợp lệ.

Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm nhận thấy:

Bị cáo Đỗ Nam S phạm tội “Cướp giật tài sản” có giá trị 3.000.000 (ba triệu) đồng. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng khoản 1 Điều 136 của Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo Sơn 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

Hội đồng xét xử xét thấy: Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng điểm g, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Tuy nhiên, mức hình phạt mà bản án sơ thẩm đã tuyên là có phần nghiêm khắc.

Tại phiên tòa, bị cáo Đỗ Nam S mặc dù không xuất trình thêm tình tiết nào mới, tuy nhiên, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm xét thấy: bị cáo phạm tội có tính chất cơ hội, bộc phát, có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, có hoàn cảnh gia đình khó khăn, có chú ruột là liệt sỹ, ông nội được tặng thưởng huy chương vì sự nghiệp đại đoàn kết dân tộc, bản thân phải nuôi con nhỏ (sinh năm 2016) nên cần giảm cho bị cáo một phần hình phạt cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đỗ Nam S, sửa bản án sơ thẩm, giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

Bị cáo Đỗ Nam S không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đỗ Nam S; sửa bản án sơ thẩm.

Tuyên bố bị cáo **Đỗ Nam S** phạm tội **“Cướp giật tài sản”**.

Áp dụng khoản 1 Điều 136; điểm g, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009.

Xử phạt: **Đỗ Nam S 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 02/11/2017 được khấu trừ đi thời gian tạm giam trước từ ngày 22/3/2017 đến ngày 30/6/2017.

Bị cáo Đỗ Nam S không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TC; (1)
- VKSND TP-HCM; (3)
- THA-DS Quận B; (1)
- VKSND Quận B; (1)
- TAND Quận B; (2)
- Công an Quận B; (1)
- Phòng PC 53 - CA Tp. HCM; (2)
- Bị cáo; (1)
- Trại giam; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu, hình sự, hồ sơ. (22) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Trung Ngôn